

I. TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) *Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. Cho tập hợp P các số tự nhiên không lớn hơn 6, cách viết nào sau đây đúng?

A. $P = \{1; 2; 3; 4; 5\}$

B. $P = \{0; 1; 2; 3; 4; 5\}$

C. $P = \{0; 1; 2; 3; 4; 5; 6\}$

D. $P = \{1; 2; 3; 4; 5; 6\}$

Câu 2. Số 19 được biểu diễn dưới dạng số La Mã là:

A. XIV

B. XVI

C. XIX

D. XXI

Câu 3. Viết tích 3.3.3.3 dưới dạng lũy thừa, ta được kết quả là:

A. 4^3

B. 3^4

C. 3^5

D. 3^3

Câu 4. Trong các tổng sau, tổng nào chia hết cho 5?

A. $5 + 143$

B. $31 + 55$

C. $145 + 280$

D. $164 + 30$

Câu 5. Biển báo giao thông nào dưới đây có dạng hình tam giác đều?



Hình 1



Hình 2



Hình 3



Hình 4

A. Hình 1

B. Hình 2

C. Hình 3

D. Hình 4

Câu 6. Khẳng định nào dưới đây là **đúng** khi nói về hình thoi?

A. Hai đường chéo bằng nhau.

B. Hai đường chéo vuông góc với nhau.

C. Các cạnh đối không bằng nhau.

D. Bốn góc đều là góc vuông.

Câu 7. Cho một hình thoi có độ dài hai đường chéo là 18cm và 10cm. Diện tích hình thoi đó là:

A. 56cm^2

B. 90cm^2

C. 180cm^2

D. 360cm^2

Câu 8. Chu vi hình vuông có độ dài cạnh bằng 5cm là:

A. 20cm

B. 10cm

C. 25cm

D. 50cm

II: TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1. (2 điểm) Thực hiện phép tính (tính nhanh nếu có thể):

a) $57 + 152 + 43 + 48$

b) $23.68 + 68.77$

c) $4^2 - 5^6 : 5^5 + 19$

d) $300 : \left[80 - (10 + 5 \cdot 3^2) \right] - 9$

Bài 2. (2 điểm) Tìm số tự nhiên x, biết:

a) $9 + x = 23$

b) $25 - (x + 8) = 15$

c) x là bội của 6 và $10 < x \leq 30$

d) $5 \cdot x^2 = 80$

Bài 3. (1 điểm) Tìm chữ số a thỏa mãn $\overline{528a}$ chia hết cho 9.

Bài 4. (2,5 điểm) Một nền nhà hình chữ nhật có chiều rộng 6m, chiều dài 9m.

a. Tính chu vi và diện tích nền nhà.

b. Bác Lan muốn lát gạch lên nền nhà đó nên đã mua gạch hình vuông cạnh 6dm với giá một viên gạch là 100 000 đồng. Tính số tiền mà bác Lan phải trả để mua gạch? (Coi diện tích mạch nối giữa các viên gạch không đáng kể)

Bài 5. (0,5 điểm) Cho $A = 5 + 5^2 + 5^3 + \dots + 5^{100}$. Em hãy giải thích tại sao A chia hết cho 6?

..... **Hết**

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN TOÁN 6
NĂM HỌC: 2025 – 2026

MÃ ĐỀ 01

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (2 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0.25 điểm

Câu	Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
Đáp án	C	C	B	C	C	B	B	A

II. PHẦN TỰ LUẬN: (8 điểm)

BÀI	NỘI DUNG	ĐIỂM
Bài 1 (2 điểm)	a) $57 + 152 + 43 + 48$ $= (57+43) + (152 + 48)$ $= 100 + 200$ $= 300$	0,25 0,25
	b) $23.68 + 68.77$ $= 68.(23 + 77)$ $= 68.100$ $= 6\ 800$	 0,25 0,25
	c) $4^2 - 5^6 : 5^5 + 19$ $= 16 - 5 + 19$ $= 30$	 0,25 0,25
	d) $300 : \left[80 - (10 + 5.3^2) \right] - 9$ $= 300 : \left[80 - (10 + 45) \right] - 9$ $= 300 : 25 - 9$ $= 12 - 9$ $= 3$	 0,25 0,25
Bài 2 (2 điểm)	a) $9 + x = 23$ $x = 23 - 9$ $x = 14$	 0,25 0,25
	b) $25 - (x + 8) = 15$ $x + 8 = 10$ $x = 2$	 0,25 0,25
	c) x là bội của 6 nên $x \in \{0; 6; 12; 18; 24; 30; 36; \dots\}$	0,25

	Mà $10 < x \leq 30$ nên các số tự nhiên x cần tìm là: 12; 18; 24; 30	0,25
	d) $5.x^2 = 80$ $x^2 = 16$ $x = 4$	0,25 0,25
Bài 3 (1 điểm)	Đề $\overline{528a}$ chia hết cho 9 thì $(5 + 2 + 8 + a)$ chia hết cho 9 Hay $(15 + a)$ chia hết cho 9 Vậy $a = 3$	0,5 0,5
Bài 4 (2,5 điểm)	a) Chu vi nền nhà là: $(9 + 6).2 = 30 \text{ (m)}$ Diện tích nền nhà là: $9.6 = 54 \text{ (m}^2\text{)}$	0,5 0,5
	b) Diện tích viên gạch hình vuông là: $6.6 = 36 \text{ (dm}^2\text{)}$ Đổi $54 \text{ m}^2 = 5400 \text{ dm}^2$ Cần số viên gạch để lát nền nhà là: $5400 : 36 = 150 \text{ (viên)}$ Số tiền mà bác Lan phải trả để mua gạch là: $150. 100\,000 = 15\,000\,000 \text{ (đồng)}$	0,5 0,5 0,5
Bài 5 (0,5 điểm)	$A = 5 + 5^2 + 5^3 + \dots + 5^{100}$ $A = (5 + 5^2) + (5^3 + 5^4) + \dots + (5^{99} + 5^{100})$ $A = 5(1 + 5) + 5^3(1 + 5) + \dots + 5^{99}(1 + 5)$ $A = 6.(5 + 5^3 + \dots + 5^{99})$ Vậy $A : 6$	0,25 0,25

Ban giám hiệu
Phó Hiệu Trưởng

TTCM duyệt

Người ra đề

Đỗ Thị Thu Hương

Phạm Anh Tú

Nguyễn Thị Thoa